

Trường Học Toàn Là Ma

Nhà ông Khương Bộ Lang ở phía nam sông Vị, có nhiều ma quỷ, thường nhát người ta, vì thế ông phải dời đi chỗ khác, bỏ nhà trống cho một lão bộc giữ cửa bên ngoài thôi. Lão này bị ma làm chết. Thay thế mấy người khác cũng chết nốt, thành phải bỏ hoang.

Trong làng có Đào Sinh, tên Vọng Tam, tánh ưa phóng khoáng, thích chơi gái, nhưng uống rượu ngà ngà rồi bỏ về.

Bạn cô bảo mấy ả chạy theo lối vào, chàng cười mà không cự tuyệt ở lại cách đêm song chớ hề đụng chạm tới bao giờ. Có lần ngủ đêm ở nhà ông Bộ Lang một nàng hầu đêm khuya đến tự hiến cho chàng, thế mà chàng khăng khăng chối từ, không chịu làm quấy. Bởi thế, ông Bộ Lang càng trọng là người đứng đắn.

Có điều nhà nghèo, vợ lại mới chết, nhà tranh mấy gain, ẩm thấp nực nội khó chịu, bèn xin Bộ Lang cho ở tòa nhà bỏ hoang kia. Bộ Lang nghĩ nhà ấy nhiều ma, cho nên từ chối. Chàng viết bài luận vô quỷ đưa cho ông xem, và nói:

- Ma có làm gì được mình mà sợ !

Bộ Lang thấy nài nỉ quá, đành cho

Chàng dọn đến ở nhà giữa, mới chấp tối để quyển sách đó. về lấy đồ vật khác đem đến, thì sách đã biến đâu mất rồi, liền nằm ngửa trên giường, lặng lẽ chờ coi sự biến.

Giây lát nghe tiếng giày đi lẹp kẹp, liếc nhìn có hai thiếu nữ từ trong buồng đi ra, đặt quyển sách vừa mất trên bàn. Một cô chừng hai mươi tuổi, một cô độ mười bảy, mười tám, đều đẹp tuyệt trần, đứng quanh quần bên giường, ngó nhau mà cười. Chàng làm thinh không nhúc nhích. Cô lớn co một chân lên gác trên bụng chàng; cô nhỏ bụm miệng cười khúc khích. Chàng nghe trái tim hồi hộp, dường như bồn chồn không làm sao cầm được, liền ngồi lên chừng chặc trong trí suy nghĩ đứng đắn trở lại rồi thì ngảnh mặt ngó lơ.

Cô lớn thò tay trái vuốt râu chàng, còn tay mặt gõ nhẹ trên trán kêu lộp bộp, cô nhỏ thích chí, càng cười dữ. Bây giờ chàng vùng dậy quát tháo:

- Lũ quỷ sao dám hỗn xược thế à ?

Hai cô hoảng sợ bỏ chạy mất. Chàng sợ bị quấy nhiễu cả đêm, ý muốn dọn về, nhưng đã lỡ nói cứng mất rồi, bỏ đi thì xấu hổ. Nghĩ vậy rồi khêu đèn sáng ngồi đọc sách, thoáng thấy bóng ma chấp chờn trong xó tối, nhưng chàng mặc kệ.

Gần nửa đêm, để đèn mà ngủ, nghe như có người lấy vật gì nhỏ ngoáy vào lỗ mũi bắt hắt hơi bắn người lên, trong xó có tiếng cười sặc sụa. Chàng không nói chi, giả đò ngủ để xem còn làm trò gì nữa. Một lát, hé mắt dòm thấy cô nhỏ mon men đến nơi, chàng nhòm dậy mắng rầm cả hai lui lủi trốn mất.

Chùng đồ được giắc ngủ vừa thiêm thiếp, lại bị ngoáy lỗ tại Suốt đêm họ nghịch ngợm quấy nhiễu, hết trò này đến trò kia, mãi đến gà gáy mới yên. Lúc ấy chàng mới được ngon giấc, cả ngày không nghe không thấy gì lạ.

Đến mặt trời lặn trở đi, ma lại xuất hiện. Chàng bàn tính cách nấu cơm đêm, cho được thức luôn tới sáng. Cô lớn dần dà ngồi xếp bằng trên ghế xem chàng đọc sách, rồi thò tay bịt lấy sách, chàng giận chụp bắt, nàng vụt biến đi Chốc lại mò đến, chàng để tay chặn trên sách mà đọc. Cô nhỏ lén đến sau lưng, đưa tay bưng lấy mắt chàng, rồi chạy vụt ra đứng xa xa mà cười Chàng phát cáu điếm mặt nhiech mắng:

- Con ma bắt tì kia, hể tao bắt được thì giết chết cả đôi !

Nàng cũng chẳng sợ, nhơn dịp, chàng nói giỡn chơi:

- Cái trò lẩn lóc trên giường, tôi không thiện nghệ đâu Các cô chọc ghẹo làm chi, vô ích !

Hai cô mỉm cười day mình đi vô trong bếp, chia nhau chẻ củi nhen lửa, vo gạo nấu cơm hộ chàng. Chàng ngó và khen:

- Hai cô làm việc có ích như thế, không hơn là nghịch ngợm ư ?

Cơm nấu chín rồi lại tranh nhau lấy thìa muổng đũa chén bày trên bàn, chàng nói:

- Cảm ơn phục dịch, lấy gì báo đền được nhau đây ?

Nàng cười đáp:

- Trong cơm có bỏ thuốc độc đó, coi chừng kéo chết.

Chàng trả lời:

- Xưa nay tôi có thù oán gì hai cô, lẽ đâu hại nhau đến thế ?

Chàng ăn hết chén cơm, hai cô dành bới chén khác bung lại, bôn tẩu xăng xái, chàng thấy rất vui

Ngày ngày thành ra quen thân, cùng người nói chuyện, hỏi đến tánh danh, cô lớn nói:

- Em là Thu Dung, họ Kiều; con bé kia Tiểu Tạ, họ Nguyễn đó.

Chàng tò mò hỏi đến nguyên do tại sao ở chốn này, Tiểu Tạ cười và nói:

- Anh này ngốc quá! Đến mình mảy còn chẳng dám phô ra cho người ta xem, ai mượn anh hỏi tới đánh tánh cửa nhà, dễ thường muốn xin cưới đó sao ?

Chàng nghiêm nét mặt, nói:

- Đối diện người đẹp, bảo tôi vô tình sao được? Có điều âm khí nặng nề, người ta đụng vào tất là phải chết. Vậy, không vui ở chung với nhau thì nên đi, nếu vui ở chung với nhau thì cứ ở, ai yên phận nấy. Ví bằng tôi chẳng được thương yêu, thì làm sao tôi xâm phạm được tới hai cô, ví bằng tôi đáng được thương yêu, thì chắc hai cô không nỡ lòng nào vật chết một thằng cuồng si. Hai cô thử nghĩ như thế có phải không?

Hai nàng nghe nói, ngó nhau có vẻ động lòng, từ đó trở đi không nghịch ngợm tinh quái nữa, nhưng thỉnh thoảng vẫn chơi đùa thọc tay vào bụng chàng, có khi lột quần xuống tới đất, chàng không lấy làm lạ.

Một hôm chàng chép quyển sách chưa xong, thì có việc gấp phải đi, lúc trở về thấy Tiểu Tà đang cúi mình trên bàn, cầm bút chép nôm. Nàng trông thấy chàng về, ném bút xuống đất mà cười; chàng đến gần xem, chữ viết tuy còn xấu, nhưng hàng lối ngay ngắn, tấm tắc khen:

- Cô viết khá đấy; nếu thích học thì tôi sẽ dạy cho.

Đoạn, ôm nàng vào lòng, cầm tay dạy viết.

Thu Dung ở ngoài chạy vô, mặt hơi tái, như có vẻ ghen tức. Tiểu Tà cười nói:

- Hồi em con bé, ông thân em đã dạy viết chữ song bỏ lâu ngày, giờ cầm bút như bỡ ngỡ mới tập vậy.

Thu Dung chẳng nói gì, chàng hiểu ý, giả dờ không biết, rồi cũng ôm nàng vào lòng, trao cây bút cho và nói:

- Tôi xem cô có viết được không nào?

Cầm tay nàng viết mấy chữ, đứng lên nói tiếp:

- Chữ cô Thu viết tố đáo đề!

Bấy giờ Thu Dung mới hả lòng.

Liền đó chàng rọc hai tờ giấy làm nòng, cho hai nàng cùng tập viết, còn mình thì ngồi học với một ngọn đèn riêng, trong bụng mừng thầm ai cũng có việc làm, hết quây rối nhau.

Viết xong, hai nàng đem đến cho chàng sửa chữa phê bình.

Từ trước, Thu Dung vốn chưa từng đi học, cho nên chữ viết nguệch ngoạc bất thành tự. Sau khi nghe chàng chỉ bảo, nàng tự xét thua kém Tiểu Tà, mặt có vẻ thẹn, chàng phải vỗ về yên ủi rất khéo, nhan sắc nàng mới tươi trở lại.

Hôm đó về sau, họ coi chàng như một thầy đồ, ngồi thì gãi lưng, nằm thì bóp căng, đã không dám lớn mặt, lại còn tranh nhau chiều chuộng.

Cách mấy bữa, Tiểu Tà viết chữ coi ngay ngắn tốt đẹp, chàng buộc miệng khen mãi, Thu Dung tủi thân, nước mắt rung rung, chàng phải khuyên giải đủ cách mới êm. Nhân đó, chàng lấy sách ra dạy học, cả hai cùng thông minh lạ thường, chỉ dạy qua một bận là nhớ, không hỏi tới hai lần. Thầy trò thi nhau đọc sách ê a, thường khi suốt đêm tới sáng.

Tiểu Tà lại dắt thằng em là Tam Lang đến thọ nghiệp. Cậu này mới mười lăm, mười sáu tuổi, mặt mày điển trai, đem dâng lễ nhập môn là cái móc bằng vàng.

Chàng để Tam Lang học chung một sách với Thu Dung. Từ đó, chàng làm như mở trường dạy học toàn ma, cứ tối đến, tiếng đọc sách vang rân cả nhà. Ông Bộ Lang nghe lấy làm mừng, thỉnh thoảng cho người mang gạo củi tới giúp đỡ.

Được mấy tháng Thu Dung với Tam Lang đều biết làm thơ, thường cùng nhau xướng họa Tiểu Tà ngầm bảo chàng đừng dạy Thu Dung, chàng ừ; Thu Dung ngầm cũng bảo chàng đừng dạy Tiểu Tà chàng cũng gật.

Một hôm, gần tới khoa thi, hai nàng cùng khóc lóc sắp tiền đưa chàng ứng thí, nhưng Tam Lang nói:

- Chuyến này thầy nên cáo bệnh đừng đi thi hơn. Không vậy, e gặp sự chẳng lành đó.

Chàng nghĩ sự cáo bệnh trốn thì là nhục, cho nên cứ đi

Nguyên trước, chàng làm thơ chê bai thời sự, đã được chạm tới một nhà quý phái trong bản hạt; lão này vẫn ghi mối thù, đêm ngày tìm cách làm hại. Nay lão đem tiền đút lót quan đốc học, vu chàng hạnh kiểm không tốt, bắt giam vô ngục dây dựa. Chàng hết sạch tiền túi, khai xin ăn quanh bạn đồng tù, trong lòng tự nghĩ mình đến chết khô ở chốn này, không trông gì được sống nữa.

Bỗng thấy một người thoáng vào chỗ giam, nhìn ra chính là Thu Dung đem cơm đến nuôi chàng. Hai người ngó nhau khóc thút thít, nàng nói:

- Tam lang từng lo thầy đi chuyến này gặp sự chẳng lành, nay đã quả nhiên. Tam lang cùng đi với em, nhưng hấn cầm đơn vào phá viện kêu oan rồi.

Nói qua loa một hai câu rồi nàng đi ra, nội ngục chẳng ai trông thấy gì cả.

Hôm sau, quan Hình bộ đi ra, Tam Lang đón đường kêu là có chuyện oan khuất, quan chấp đơn và giữ cả người để xét.

Thu Dung lại vô ngục báo tin cho chàng, rồi trở ra đi dò thăm, luôn ba ngày không thấy mặt, càng buồn

lòng đói bụng, coi một ngày đằng đằng như một năm.

Chợt thấy Tiểu Tạ đến, mặt mày ủ rũ muốn xỉu, nói Thu Dung bữa kia ở đây về, đi qua miếu Thành Hoàng, bị Ông Phán quan mặt lộ nòi ở hành làng mé tây chạy ra bắt đi, ép nàng làm vợ bé. Nàng không chịu khuất, hiện đang bị giam kín. Em rong ruổi hơn trăm dặm đường, vất vả muốn chết, khi đến cửa bắc lại bị gai gia đâm vào giữa gan bàn chun đau buốt thấu xương tủy, em bận sau em không tới đây được nữa

Nói đoạn, đưa bàn chun ra phô, máu còn đóng giầy đóng cục; vội vả trao tay cho chàng ba lượng vàng, rồi khập khểnh biến đi

Quan Hình bộ xét vụ Tam Lang khiếu nại, thấy và chẳng có họ hàng thân thuộc chi với bị cáo mà tự nhiên thay mặt kêu oan, cho thể là sự trái nghịch, toan thét lính căng nọc đánh đòn. Tam Lang ngã xuống đất biến mất, quan lấy làm kinh dị, xem tờ khiếu nại, thấy lời lẽ tha thiết, liền gọi lính giải chàng đến trước mặt xét hỏi Tam Lang là người thế nào Chàng giả đồ không biết. Quan biết chàng oan uổng, lập tức thả về.

Chàng về nhà suốt cả buổi tối chả thấy một người nào tới, mãi đến nửa đêm mới thấy Tiểu Tạ bước vào sâu thăm và hỏi:

- Tam Lang biến ở sân quan Hình bộ, lập tức bị thần áp giải xuống âm ty, Diêm Vương thấy và có nghĩa, đã phú cho đi thác sanh vô nhà giàu sáng rồi Còn Thu Dung thì vẫn bị giam cầm, em đâu đơn kêu Thành Hoàng, lại bị ngăn trở không được vô, giờ làm thế nào ?

Chàng nghe nổi doá nặng chử um sùm:

- Thằng quý lộ nòi, sao dám ý thế hiếp người như vậy kia ? Để mai tao đập pho tượng nó mà chà thành đất bùn, lại điểm vào mặt Thành Hoàng hỏi tội lão, tại sao để cho thuộc hạ bạo tàn đến thế ? Lão ta say sưa mê mộng không biết hay sao ?

Hai người bi phần nhìn nhau, mãi tới gần hết canh tư, bỗng Thu Dung vụt đến, làm cho hai người mừng rỡ sùng sốt vô cùng. Thu Dung khóc và nói:

- Thật là vì chàng mà em phải chịu muốn vằn khổ nhục. Lão phán quan lộ nòi hàng ngày đưa dao gậy ra hiếp bức. Đêm nay tự nhiên thả cho em về nói rằng: "Ta không có ý gì khác đâu, chỉ vì thấy người đẹp mà thương yêu, nếu lòng chẳng khứng thì ta cũng chẳng nỡ ép nhau mãi Giờ tha nàng về, cảm phiền nói nhắn với ông Đào Thu Tào, chớ hiềm thù trách giận ta nghe".

Chàng nghe chuyện vui lòng hả dạ đôi chút. Nhân dịp cao hứng, muốn cùng ngủ chung một giường, nói rằng hôm nay vì khanh mà chết cũng cam. Hai nàng nhăn nhó và nói:

- Bấy lâu nhờ chàng dạy bảo, chúng tôi hơi biết nghĩa lý ít nhiều, nữ lòng nào lấy sự yêu chàng để giết chàng cho đành ?

Hai nàng nhứt định không chịu ngủ chung, nhưng nghiêng đầu bá cổ, tình thân mật y như vợ chồng. Vì có gặp tai nạn, ý nghĩa ghen tương của họ đã tiêu đi hết.

Một vị đạo sĩ gặp chàng ngoài đường, bảo chàng có quý khí; chàng nghe nói lạ, bèn ngỏ chuyện thật. Đạo sĩ nói:

- Ma đó tốt lắm, chớ nên phụ nó.

Rồi viết hai lá bùa trao cho chàng, căn dặn:

- Về trao cho mỗi cô ma một lá bùa này, để tùy theo phước mạng run rủi, hễ nghe ngoài cửa có tiếng khóc con gái, thì nuốt lá bùa chạy ra tức khắc, cô nào ra trước thì sống lại

Chàng cảm tạ, đem bùa về trao cho hai nàng, căn dặn như lời đạo sĩ.

Hơn tháng sau, quả nghe ngoài cửa có tiếng khóc thương con gái, hai cô tranh nhau chạy ra. Tiểu Tạ lật đật quá, quên nuốt lá bùa. Khi thấy đám táng vừa đi ngang, Thu Dung chạy thẳng tới, chun vô quan tài, còn Tiểu Tạ không chun vô đặng, khóc lóc trở về.

Chàng liền ra xem, thì ra đám táng người con gái nhà giàu, họ Hác; ai nấy cùng trông thoáng thấy một cô thiếu nữ chun vô quan tài rồi mất, đều xầm xì bàn tán, cho là chuyện quái lạ. Giữa lúc đó, nghe trong quan tài có tiếng động, người ta bèn đổ lại để mở ra xem, thấy Hác nữ đã tỉnh lại. Tang gia bèn xin tạm ký ở ngoài cửa nhà học của chàng, sai người canh giữ.

Bỗng nàng mở mắt, hỏi Đạo Sĩ đâu ? Hác gia lấy làm lạ, xúm lại gạn hỏi nguồn cơn, nàng đáp:

- Ta không phải là con gái nhà người nữa đâu

Rồi kể rõ sự tình đầu cuối. Hác gia không tin, muốn khiêng về nhà. Nàng không nghe, chạy tuốt vô nhà học, nằm lý không dậy. Hác gia đành nhận diện ở chàng là chú rể, rồi kéo nhau đi.

Chàng đến gần xem, tuy diện mạo có khác, nhưng vẻ kiêu diễm không kém gì Thu Dung, mừng quá sở vọng cùng nhau nhắc chuyện bình sanh một cách niềm nở. Chợt nghe góc nhà có tiếng ma khóc hu hu, thì ra Tiểu Tạ đang khóc một mình trong xó tối. Hai người rất thương cảm đèn đến soi và kiểng lời yên ủi, thấy nàng vẫn khóc nức nở, áo xuống đầm lệt, cứ thế cho tới gần sáng mới đi.

Sáng ngày, Hác gia đem rương hòm y phục vào cho mấy người hầu hạ sang ở nhà chàng, nghiêm nhiên thành nhạc gia và gia tể vậy.

Tối lại, chàng vô buồng vợ, thì Tiểu Tạ lại khóc thảm thiết, kéo luôn sáu bảy đêm khiến hai vợ chồng cùng xót thương cảm động, không thành lễ hiệp căn với nhau đặng. Chàng lo nghĩ nát ruột không tìm ra kế gì. Thu Dung nói:

- Đạo sĩ chắc là tiên, vậy mình lại đi tìm ông mà cầu khẩn, may ra ông thương tình cứu giúp.

Chàng lấy làm phải, liền đi tìm đến Đạo sĩ, quỳ mọp xuống đất bày tỏ sự tình. Đạo sĩ một mực trả lời rằng không có phép gì giúp được. Chàng ai cầu mãi, Đạo sĩ cười, nói:

- Anh chàng si tình này khéo làm rầy người ta thôi! Nhưng, thật anh có duyên số với con ma đó nữa, thôi để ta ráng sức giúp cho.

Đạo sĩ liền theo chàng về nhà, dời ở riêng một gian tĩnh mịch, đóng cửa ngói bên trong, bảo không ai được gọi hỏi gì cả. Luôn mười đêm ngày không hề ăn uống. Lén dòm, thấy ông ngồi thiếp như ngủ.

Một hôm mới tảng sáng, có một thiếu nữ vén màn bước vô, mắt sáng miệng tươi, vẻ rất kiều diễm, mỉm cười và nói:

- Tôi nương chải suốt đêm, mệt quá. Bị ngã người đeo theo làm rộn, mà phải bôn tẩu hơn trăm dặm đường, mới tìm ra một tòa nhà tốt đẹp vô nghĩ chun. Đạo sĩ đi rước và cùng đến đây. Chờ nàng vô để giao phó thì xong.

Chấp tối, Tiểu Tạ đến, thiếu nữ vội vàng đứng lên đón, ôm chầm lấy nàng, tức thời hai người nhập chung vào một thân thể, rồi ngã gục xuống đất, cứng đơ.

Lúc ấy, Đạo sĩ từ trong phòng bước ra, vòng tay chào rồi đi thẳng.

Chàng cảm tạ, tiễn chun ra tới ngoài; chừng trở vô thì nàng đã tỉnh, liền ôm đặt lên giường. Hơi thở dần dần điều hòa, nhưng vẫn ôm căng la đau, mấy hôm sau mới đứng dậy đi lại được.

Sau, chàng đi thi, được khôi nguyên ghi tên và danh sách sĩ tử. Có bạn cùng số là Thái Tử Kinh, như việc đến nhà chàng, ở chơi mấy ngày. Tiểu Tạ qua thăm lối xóm trở về, Thái trông thấy, rảo bước theo dõi. Tiểu Tạ kiếm đường tránh đi, trong trí thầm giận người khách vô lễ. Thái về nói với chàng:

- Có một chuyện quái lạ vô cùng, anh có cho phép tôi nói chăng?

Chàng hỏi chuyện chi, Thái đáp:

- Ba năm về trước, cô em gái tôi chết yểu, cách hai đêm thì mất thi thể, đến nay hãy còn ngờ vực khó hiểu. Mới rồi dòm thấy phu như sao mà giống cô em tôi hết sức.

Chàng cười:

- Vợ tôi là người quê mùa, làm sao sánh được quý muội, nhưng tôi với anh đã là bạn đồng phả với nhau, nghĩa rất thân thiết, vậy để tôi cho nhà tôi ra chào.

Nói đoạn vô nhà trong, bảo Tiểu Tạ lấy đồ tuần táng hôm nọ mà mặc, rồi ra chào khách. Thái thất kinh nói:

- Chính em tôi đấy mà.

Rồi khóc rung rức. Chàng thuật chuyện gốc ngọn cho nghe, Thái mừng rỡ nói:

- Thế là em gái tôi chưa chết, tôi phải về liền, báo tin cho bà thân mẫu tôi yên lòng.

Mấy hôm sau, cả Thái gia kéo đến thăm, từ đó về sau, thường thường lui tới như Hác gia vậy